

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN LẠC
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HS-ST

Ngày: 08/9/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC - TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Kim Thêu và ông Trần Văn Học

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Khổng Thị Phú Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2021, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2021/HSST ngày 15 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/HSST-QĐ ngày 27/8/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn H, sinh ngày 06 tháng 11 năm 1995; nơi sinh và cư trú: Thôn D, xã Đ, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn Đ, con bà Nguyễn Thị L; Có vợ là Tống Thị Thu H1 và có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 25/10/2018, bị Công an huyện Yên Lạc xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.750.000đ về hành vi “Cố ý gây thương tích”; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/3/2021 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt.

* Người bị hại:

- Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt

Người đại diện theo ủy quyền của bà L: Ông Phạm Văn Đ

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

- Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Tống Thị Thu H1, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn D, xã Đ, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ ngày 26/02/2021 đến ngày 02/3/2021, Phạm Văn H đã 03 lần thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn huyện Yên Lạc. Cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 14h ngày 26/02/2021, Phạm Văn H một mình đi bộ đến nhà bố mẹ đẻ là ông Phạm Văn Đ và bà Nguyễn Thị L chơi. Tới nơi, H thấy bà Phạm Thị Th (là bà ngoại H) ngồi xem Ti vi ở phòng khách còn cháu D đang ngủ trong phòng ngủ của ông Đ nên H đi vào nằm cùng cháu D. H quan sát thấy 01 chiếc két sắt kê ở đuôi giường, vòng xoay mặt mã đang ở số 12 và nghĩ rằng chỉ cần cho chìa vào ổ khóa là mở được nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong đó lấy tiền trả nợ, tiêu sài cá nhân, tuy nhiên do bà Th đang ở đó nên H không thực hiện được và ra về. Khoảng 17h cùng ngày, H quay lại nhà ông bà Đ - L mục đích để trộm cắp tài sản thì thấy anh Phạm Văn H2 (em ruột H) đang ở nhà. H bảo anh H2 đưa bà Th về còn H sẽ ở lại trông cháu D, anh H2 đồng ý điều khiển xe mô tô chở bà Th về nhà. Sau đó, H đi vào phòng ngủ, đến vị trí ô gió lấy chìa khóa két sắt bà L để ở đó từ trước mở ổ khóa. H quan sát bên trong thấy có 03 ngăn, ngăn trên cùng bị khóa, ngăn dưới cùng để 01 chiếc chìa thì cầm lấy mở khóa ngăn trên ra phát hiện 01 chiếc ví giả da màu hồng, H kiểm tra trong ví có 21.600.000đ, gồm: 39 tờ tiền mệnh giá 500.000đ, 01 tờ 100.000đ và nhiều tờ mệnh giá 10.000đ và 20.000đ. H giấu toàn bộ số tiền này trong túi quần bò đang mặc, để ví lại bên trong, khóa két sắt lại, để chìa vào vị trí cũ rồi đi về. Số tiền trộm cắp được, H trả cho một người tên D1 (là bạn quen biết ngoài xã hội, không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể) hết 21.000.000đ, trong đó 700.000đ là tiền của H và 20.300.000đ là tiền trộm cắp được. Tối cùng ngày bà L đến nhà H tra hỏi, H đã thừa nhận hành vi trộm cắp và đưa lại cho bà L 1.300.000đ, số tiền này bà L đã chi tiêu hết.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Lạc đã thu giữ của chị Tống Thị Thu H1 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel để phục vụ điều tra.

- Vụ thứ hai: Khoảng 09h ngày 02/3/2021, Phạm Văn H đi bộ qua cổng nhà anh Nguyễn Văn T ở cùng thôn, thấy cổng không khóa, không có người trông giữ nên nảy sinh ý định đột nhập để trộm cắp tài sản. H đến khu vực nhà bếp thấy cửa khóa và nhìn qua cửa kính phát hiện bên trong dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA Vision BKS: 88F1 - 547.69. H tiếp tục đến phòng tắm ở gần đó thấy 01 chiếc chìa khóa treo ở móc treo quần áo trên tường nên cầm lấy mở cửa phòng bếp. H vào bên trong rồi đi lên tầng hai, bước ra sân thượng thì quan sát thấy nhà anh T giáp với nhà chị Nguyễn Thị Th và không có hàng rào bảo vệ. H liền trèo từ nhà anh T sang tầng hai nhà chị Th rồi theo lối cửa cầu thang

xuống tầng một. H mở cửa phòng ngủ nhưng do cửa bị khóa nên đi tiếp vào phòng bếp lấy 01 con dao phay bằng Inox dài khoảng 20 - 30cm đến cạy phá khóa cửa (loại khóa tay nắm tròn bằng Inox, màu trắng nhãn hiệu Việt - Tiệp). Khi khóa bung ra, H đi vào bên trong thấy 01 chiếc tủ nên mở ra lục soát và lấy được 1.380.000đ (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 500.000đ và 38 tờ tiền mệnh giá 10.000đ) giấu trong người rồi theo lối cũ quay lại nhà anh T. H xuống phòng khách tại tầng 01 lấy chìa khóa để trên kệ Ti vi rồi xuống nhà bếp cắm vào ổ khóa điện xe mô tô BKS: 88F1 - 547.69 dắt xe ra ngoài cổng nổ máy bỏ đi. H mang chiếc xe này bán cho anh Dương Văn B - Sinh năm 1982 ở tổ dân phố Vĩnh Thịnh Đông, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên được 25.000.000đ. Toàn bộ số tiền bán xe và tiền trộm cắp được H mang đến quán Internet “L1 BK” ở tổ dân phố Minh Quyết, phường Khai Quang và quán Internet 36 ở tổ dân phố Vĩnh Thịnh Đông, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên sử dụng vào mục đích đánh bạc bằng hình thức chơi Tài xỉu trên mạng hết.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Lạc đã thu giữ của chị Nguyễn Thị Th 01 con dao, 01 ví giả da màu đỏ nhãn hiệu PARDA MILAND, 01 phong bao lì xì bằng giấy... để điều tra theo quy định.

Tại các Kết luận định giá số 07/KLĐG ngày 21/3/2021, số 12/KLĐG ngày 21/5/2021, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Yên Lạc kết luận: Xe mô tô BKS: 88F1 - 547.69 trị giá 28.000.000đ; 01 ổ khóa tay nắm tròn bằng Inox, màu trắng nhãn hiệu Việt - Tiệp trị giá 80.000đ.

- Lần 3: Khoảng 13h ngày 01/03/2021, H đang ở nhà thì nhận được điện thoại của bạn là anh Lê Văn L1 ở cùng thôn nhờ đến đón tại Km8, xã Kim Long, huyện Tam Dương. H đồng ý đi bộ đến nhà bố đẻ là ông Phạm Văn Đ mượn xe mô tô BKS: 88F1 - 056.15 để đi đón anh L1. Sau đó, H điều khiển xe đến nhà anh L1 rủ Lê VA (là em ruột anh L1) đi cùng. Tới nơi, H gặp và đưa anh L1 đến khu vực phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên thì anh L1 xuống xe còn H, VA tiếp tục xuống khu vực phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên chơi điện tử. Trên đường đi, VA vào 01 cửa hàng mua bán điện thoại ở ven đường bán chiếc điện thoại của mình được 1.000.000đ, VA cho H 300.000đ. H chở VA đến quán Internet 26 ở phường Khai Quang do anh Bùi Văn Kh - Sinh năm 1993 làm quản lý để chơi Tài xỉu (là hình thức đánh bạc ăn tiền trên mạng Internet). Khoảng 16h30 phút cùng ngày, ông Đ điện thoại yêu cầu H mang xe về trả thì H ra về còn VA vẫn tiếp tục chơi tại đó. Trên đường đi, H nảy sinh ý định đem bán xe mô tô BKS: 88F1 - 056.15 lấy tiền chơi Tài xỉu tiếp nên quay xe lại quán Internet gặp anh Kh nói: “Em bán xe đủ giấy tờ giá 10.000.000đ” rồi mở cốp lấy Giấy đăng ký xe cho anh Kh xem. Anh Kh thắc mắc xe không chính chủ thì H nói là xe của bố đẻ cho nên chưa làm thủ tục sang tên chuyển chủ, anh Kh tin tưởng đồng ý mua với giá 10.000.000đ. H lấy lại 01 bộ quần áo mưa, 01 ví giả da cùng một số giấy tờ khác trong cốp xe mang về trả cho ông Đ còn số tiền

10.000.000đ, H nạp vào tài khoản “Tranganh198” mượn của VA để chơi Tài xỉu. Khoảng 22h30 phút cùng ngày sau khi bị thua hết, H rủ VA về nhà mình lấy máy giặt của vợ chồng H mang đi bán lấy tiền đánh bạc tiếp thì VA đồng ý.

Sau đó, do không thấy H mang xe về trả nên ông Đ đã nhiều lần điện thoại nhưng không L lạc được. Ngày 04/3/2021, H về nhà trả cho ông Đ 01 bộ quần áo mưa, 01 ví giả da cùng một số giấy tờ và nói cho gia Đ biết việc đã bán xe lấy tiền chơi bạc hết. Ông Đ đã trình báo Cơ quan Công an đề nghị xử lý H theo quy định pháp luật.

Tại Kết luận định giá số 11/KLĐG ngày 01/6/2021, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Yên Lạc kết luận: Xe mô tô BKS: 88F1 - 056.15 giá trị 15.000.000đ.

Tại Cáo trạng số 39/CT-VKS, ngày 15/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố bị cáo Phạm Văn H về các tội “Trộm cắp tài sản” và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 và điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Người bị hại là ông Phạm Văn Đ và bà Nguyễn Thị L đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với số tiền gia Đ đã bồi thường cho anh T và chị Th, ông Đ và bà L đều không có ý kiến đề nghị gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm các tội “Trộm cắp tài sản” và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo PH chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù; Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị xử lý vật chứng theo quy định; Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để xác định:

Trong khoảng thời gian từ ngày 26/02/2021 đến ngày 02/3/2021, Phạm Văn H đã thực hiện 02 vụ “Trộm cắp tài sản” và 01 vụ “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” trên địa bàn huyện Yên Lạc, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 17h ngày 26/02/2021, Phạm Văn H đi bộ đến nhà bố mẹ đẻ là ông Phạm Văn Đ và bà Nguyễn Thị L ở thôn D, xã Đ, huyện Yên Lạc. Lợi dụng sơ hở H đã dùng chìa khóa mở kết sắt trộm cắp của ông Đ, bà L số tiền 21.600.000đ rồi mang đi trả nợ hết.

- Vụ thứ hai: Khoảng 08h ngày 02/3/2021, lợi dụng sơ hở Phạm Văn H đột nhập vào nhà anh Nguyễn Văn T ở cùng thôn trộm cắp 01 xe mô tô BKS: 88F1 - 547.69 theo kết luận định giá là 28.000.000đ. Sau đó H tiếp tục trèo sang nhà chị Nguyễn Thị Th ở sát nhà anh T lục soát, trộm cắp được 1.380.000đ. Số tài sản chiếm đoạt được của gia Đ anh T, chị Th là 29.380.000đ, H đã sử dụng vào mục đích đánh bạc trên mạng hết.

Tổng trị giá tài sản các lần H thực hiện hành vi trộm cắp là 50.980.000đ.

- Vụ thứ ba: Khoảng 13h ngày 01/03/2021, Phạm Văn H mượn của bố đẻ là ông Phạm Văn Đ chiếc xe mô tô BKS: 88F1 - 056.15 theo kết luận định giá bằng 15.000.000đ để đi đón bạn. Sau đó, H tự ý mang bán chiếc xe này được 10.000.000đ và sử dụng vào mục đích đánh bạc trên mạng hết dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản cho ông Đ.

Hành vi trộm cắp tài sản với tổng giá trị là 50.980.000đ của Phạm Văn H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, nội dung Điều luật quy định:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000đ đến dưới 200.000.000đ”

Hành vi chiếm đoạt chiếc xe máy của ông Đ đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự, nội dung Điều luật quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000đ đến dưới 50.000.000đ ..., thì bị phạt cải tạo

không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

b)...., mượn... tài sản của người khác... và đã sử dụng tài sản đó vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản”.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trong xã hội. Bị cáo là thanh niên có sức khỏe đã có gia Đ và 02 con nhỏ nhưng lại sống không có trách nhiệm với gia Đ, vì ham chơi bị cáo đã L tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác.

Do vậy, cần có một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia Đ và xã hội và răn đe phòng ngừa tội phạm.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu ngày 25/10/2018, bị Công an huyện Yên Lạc xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.750.000đ về hành vi “Cố ý gây thương tích”, nhưng lại không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà lại thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Tuy nhiên, quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo đã tích cực tác động đến gia Đ để bồi thường cho người bị hại là anh T và chị Th, người bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong khoảng thời gian từ ngày 26/02 đến ngày 01/3 bị cáo đã có 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội từ hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ Luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Văn Đ và bà Nguyễn Thị L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, không đề nghị giải quyết đối với việc ông bà đã bồi thường thay cho bị cáo và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị Th đều đã nhận bồi thường của gia đình H, anh T và chị Th không có yêu cầu bồi thường đối với H và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho H. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6]. Về vật chứng:

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel qua xác minh là tài sản hợp pháp của chị Tống Thị Thu H1, không L quan đến vụ án nên trả lại cho chị H1. Số tiền 1.300.000đ, H trả cho bà L do bà L đã chi tiêu hết và không có yêu cầu, đề nghị gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- 01 con dao phay bằng Inox H dùng cạy phá cửa, 01 ví giả da màu đỏ và 01 phong bao lì xì bằng giấy là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị Th nên trả lại cho chị Th.

[7]. Về các vấn đề khác:

Đối với anh Dương Văn B, quá trình điều tra làm rõ: Bản thân anh làm nghề mua bán xe mô tô cũ, khi mang xe đến bán thấy có đầy đủ giấy tờ và H không nói về nguồn gốc xe mô tô BKS: 88F1 - 547.69 nên anh không biết là tài sản do bị can trộm cắp được. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý anh B về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là phù hợp. Anh B khai sau khi mua được xe của H đã bán lại cho chị Bùi Thị Thu Hà ở thị trấn Yên Minh, huyện Yên Minh, tỉnh Yên Bái được 25.800.000đ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không làm rõ được người phụ nữ có nhân thân, lai lịch như anh B khai nhận nên không thu giữ được vật chứng.

Trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, Phạm Văn H đã làm hư hỏng ổ khóa cửa phòng ngủ của gia đình chị Nguyễn Thị Th, tuy nhiên tài sản bị thiệt hại có trị giá dưới 2.000.000đ. Bản thân bị can chưa có tiền án, tiền sự về tội “Hủy hoại tài sản” hay Cố ý làm hư hỏng tài sản” nên lần vi phạm này chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 15/6/2021, Công an huyện Yên Lạc ra Quyết định xử phạt hành chính H số tiền 2.500.000đ là đúng quy định của pháp luật.

Đối với anh Bùi Văn Kh có hành vi mua xe mô tô BKS: 88F1 - 056.15 H chiếm đoạt được của ông Đ. Tuy nhiên quá trình điều tra làm rõ, khi mua bán H nói dối là xe của mình nên anh Kh không biết là tài sản do phạm tội mà có. Cơ quan điều tra đã nhắc nhở, giáo dục và không đề cập xử lý hình sự đối với anh Khoa.

Đối với xe mô tô BKS: 88F1 - 056.15 sau khi mua được của H, anh Kh đã bán cho 01 người nam giới ở huyện Yên Lạc được 10.500.000đ. Do anh Kh không rõ xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với hành vi H cùng VA nhiều lần đánh bạc ăn tiền bằng hình thức chơi Tài xỉu qua mạng tại quán Internet “L1 BK”, quán Internet 36 và quán Internet 26 đều ở phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên. Xét thấy vụ việc xảy ra ngoài địa bàn huyện Yên Lạc nên ngày 15/6/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Lạc đã có công văn gửi Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vĩnh Yên phối hợp, điều tra xác minh theo thẩm quyền. Do vậy, hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm các tội "Trộm cắp tài sản" và "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b khoản 1 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; 09 (chín) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giam 21/3/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Trả lại cho chị Tống Thị Thu H1 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel;

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Th 01 con dao phay bằng Inox, 01 ví giả da màu đỏ và 01 phong bao lì xì bằng giấy.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc)

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Yên Lạc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Yên Lạc;
- Chi cục THADS huyện Yên Lạc;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Ủy ban nhân dân xã Đ;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS,VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hưng